

BỘ NỘI VỤ
Số: 740/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều lệ (sửa đổi) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2008, tại Hà Nội.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Trần Văn Tuấn

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI)

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ VIỆT NAM

(Phê duyệt theo Quyết định số 740/QĐ-BNV ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương 1.

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

Tên viết tắt tiếng Việt: Liên hiệp hữu nghị (LHHN).

Tên tiếng Anh: Vietnam Union of Friendship Organizations.

Tên viết tắt tiếng Anh: VUFO

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội chuyên trách về công tác vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân đấu tranh cho hòa bình và phát triển, mở rộng quan hệ đoàn kết, hữu nghị, thúc đẩy hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trên thế giới và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 17/11/1950 là Ngày Truyền thống của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hiệp thương dân chủ và tuân thủ pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và các tổ chức thành viên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được đảm bảo về kinh phí, cơ sở vật chất và phương tiện

hoạt động; các tổ chức thành viên của Liên hiệp ở Trung ương và địa phương được hỗ trợ kinh phí cho hoạt động.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam hoạt động trên phạm vi cả nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản.

Trụ sở của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đặt tại Hà Nội.

Chương 2.

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Tiến hành các hoạt động, nhằm:

a) Tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, củng cố và phát triển quan hệ đoàn kết và hữu nghị, cổ vũ và hỗ trợ sự hợp tác về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước.

b) Tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

c) Ủng hộ sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của nhân dân các nước, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội.

2. Làm đầu mối cho công tác phi chính phủ nước ngoài, phối hợp vận động, điều phối viện trợ của các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài nhằm góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và cứu trợ nhân đạo.

3. Tham gia nghiên cứu các vấn đề quốc tế và tổ chức nghiên cứu về các đối tác của Liên hiệp làm cơ sở cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và có các kiến nghị với Nhà nước và các tổ chức liên quan.

4. Hướng dẫn các tổ chức thành viên trong hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác quốc tế và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

Điều 6. Quyền hạn

1. Thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với các tổ chức tương ứng, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân nước ngoài; được cử các đoàn ra nước ngoài và đón các đoàn nước ngoài vào Việt Nam theo quy định hiện hành của Nhà nước.
2. Đề nghị với các cơ quan chức năng về việc quyết định cử các đoàn ra nước ngoài và đón các đoàn nước ngoài vào Việt Nam hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và viện trợ phi chính phủ đối với các tổ chức thành viên ở địa phương.
3. Quan hệ trực tiếp với các bộ, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp để giải quyết các công việc của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.
4. Tham gia ý kiến trong việc xây dựng các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân và được cung cấp thông tin theo quy định.
5. Kiến nghị với Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thành lập hoặc giải thể các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước.
6. Thực hiện một số nhiệm vụ do Chính phủ giao.

Chương 3.

TỔ CHỨC THÀNH VIÊN

Điều 7. Thành viên

1. Thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, gồm:
 - a. Các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân ở trung ương;
 - b. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị hoặc tổ chức có tính chất tương tự ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
2. Các tổ chức trên được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Điều 8. Nghĩa vụ của tổ chức thành viên

Các tổ chức thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam có nghĩa vụ: